

BẢNG TÓM TẮT ĐỀ ÁN THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐẠI LỘC TRÊN CƠ SỞ NGUYÊN TRẠNG XÃ ĐẠI LỘC

I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Về cơ sở chính trị

Về cơ sở chính trị, việc xây dựng Đề án quán triệt ý kiến của Bộ Chính trị tại Kết luận số 79/KL-TW ngày 13-5-2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 43-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa XII về xây dựng và phát triển thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 136/2024/QH15 về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng; Quyết định số 1142/QĐ-TTg ngày 13-6-2025 về Thành lập Khu Thương mại tự do thành phố Đà Nẵng; Nghị quyết về Trung tâm tài chính (TTTC) quốc tế tại Việt Nam đặt tại Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng,...

2. Về căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; Luật số 144/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn;
- Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính;
- Nghị định số 321/2025/NĐ-CP ngày 16/12/2025 của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến Nhân dân về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới và đổi tên đơn vị hành chính; Nghị định số 35/2026/NĐ-CP ngày 22/01/2026 quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết về phân loại đô thị;
- Quyết định số 359/QĐ-TTg ngày 15/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ: Phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Quyết định số 1287/QĐ-TTg ngày 02/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;
- Công văn số 365/TTg-TCCV ngày 06/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập đơn vị hành chính đô thị; Công văn số 2705/BNV-CQĐP ngày 25/3/2026 của Bộ Nội vụ về phân loại, lập hồ sơ bản đồ địa giới, công bố số liệu diện tích tự nhiên của đơn vị hành chính và thành lập đơn vị hành chính đô thị;
- Quyết số 1994/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác lập quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng sau sắp xếp đơn vị hành chính; Quyết định số 770/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của UBND thành phố về việc điều chỉnh

Quyết số 1994/QĐ-UBND ngày 14/10/2025 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Kế hoạch triển khai công tác lập quy hoạch đô thị và nông thôn trên địa bàn thành phố Đà Nẵng sau sắp xếp đơn vị hành chính; Quyết định số 773/QĐ-UBND ngày 28/2/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch thành phố Đà Nẵng thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch số 220/KH-UBND ngày 07/5/2026 của UBND thành phố Đà Nẵng về xây dựng Đề án thành lập đơn vị hành chính đô thị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

II. SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐẠI LỘC

Việc thành lập phường Đại Lộc là một bước tiến chiến lược, phù hợp với chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về sắp xếp đơn vị hành chính và định hướng mở rộng không gian đô thị của thành phố Đà Nẵng. Mục tiêu trọng tâm là đưa Đại Lộc trở thành đơn vị hành chính đô thị kiểu mẫu vào năm 2030, xuất phát từ các yêu cầu thực tiễn cấp thiết sau:

Xã Đại Lộc được thành lập từ việc sáp nhập 05 đơn vị hành chính (thị trấn Ái Nghĩa và các xã: Đại Hiệp, Đại An, Đại Hòa, Đại Nghĩa), tạo ra một địa bàn có quy mô rất lớn với diện tích 73,97 km² và dân số hơn 62.684 người. Với quy mô tương đương một cấp huyện, việc duy trì mô hình quản lý nông thôn (cấp xã) sẽ gây quá tải cho bộ máy chính quyền. Do đó, việc chuyển đổi sang mô hình chính quyền đô thị (cấp phường) là đòi hỏi tất yếu để bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, đặc biệt trong công tác quy hoạch, đất đai, xây dựng và an ninh trật tự.

Nằm ở cửa ngõ Tây Nam, Đại Lộc giữ vai trò kết nối giao thương huyết mạch giữa vùng đồng bằng và miền núi phía Tây, là hạt nhân động lực lan tỏa dọc sông Yên và sông Vu Gia. Thiết chế chính quyền phường sẽ tạo đòn bẩy thu hút đầu tư, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Trọng tâm là phát triển các cụm công nghiệp dọc tuyến Quốc lộ 14B và mô hình nông nghiệp công nghệ cao, phấn đấu đưa thu nhập bình quân đầu người đạt trên 85 triệu đồng vào năm 2030.

Kế thừa nền tảng hạ tầng tốt từ trung tâm huyện lỵ cũ, việc nâng cấp lên phường sẽ mở ra cơ hội huy động tối đa các nguồn lực đầu tư công - tư. Qua đó, hiện đại hóa hạ tầng kỹ thuật (tiến tới phủ sóng 5G) và quy hoạch Đại Lộc thành một đô thị năng động, sinh thái. Đặc biệt, quá trình này sẽ giúp địa phương có nguồn lực đầu tư bài bản để thích ứng với biến đổi khí hậu, giải quyết dứt điểm các vấn đề sạt lở, ngập lụt tại các khu vực "rốn lũ".

Quá trình chuyển đổi sang chính quyền đô thị là cơ sở quan trọng để đẩy mạnh cải cách hành chính và chuyển đổi số. Một bộ máy quản lý minh bạch, hiện đại không chỉ đáp ứng yêu cầu của trình độ dân trí ngày càng cao, mà còn cung

cấp các dịch vụ công nhanh chóng, tiện ích, phục vụ tối đa nhu cầu của người dân và cộng đồng doanh nghiệp.

Việc thành lập phường Đại Lộc không chỉ đơn thuần là sự thay đổi về cấp hành chính, mà là bước chuyển mình toàn diện để kiến tạo một không gian đô thị văn minh, hiện đại, góp phần vào sự phát triển chung, bền vững của thành phố Đà Nẵng.

III. ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐÁP ỨNG CÁC ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN THÀNH LẬP PHƯỜNG ĐẠI LỘC THUỘC THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

1. Tiêu chuẩn 1. Quy mô dân số từ 21.000 người trở lên.

Quy mô dân số của xã Đại Lộc là 62.684 người vượt 298,5% so với tiêu chuẩn quy định về quy mô dân số đối với việc thành lập phường.

Đánh giá: Đạt

2. Tiêu chuẩn 2. Diện tích tự nhiên từ 5,5 km² trở lên.

Xã Đại Lộc có diện tích tự nhiên là 73,97 km² vượt 1.346% so với tiêu chuẩn quy định về diện tích tự nhiên đối với việc thành lập phường.

Đánh giá: Đạt.

3. Tiêu chuẩn 3. Vị trí, chức năng được xác định trong quy hoạch hoặc định hướng đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt là trung tâm tổng hợp hoặc trung tâm chuyên ngành cấp vùng hoặc cấp tỉnh hoặc cấp tiểu vùng trong tỉnh, thành phố, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, thành phố hoặc tiểu vùng trong tỉnh, thành phố.

- Tại điểm a, khoản 3, mục III, Điều 1 Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, xã Đại Lộc được xác định:

+ Cụm động lực (Điện Bàn - Hội An - Đại Lộc): Là cực tăng trưởng phía Bắc của tỉnh, kết nối với các không gian kinh tế của thành phố Đà Nẵng. Hình thành chuỗi đô thị ven sông, ven biển thông qua các tuyến đường bộ và hệ thống sông Vu Gia, Thu Bồn, Cỏ Cò; phát triển hành lang du lịch dựa trên tuyến giao thông đường thủy; Điều chỉnh các cụm công nghiệp trên trục quốc lộ 14B huyện Đại Lộc (cũ) theo hướng kết nối, mở rộng thành các khu công nghiệp với hạ tầng đồng bộ, môi trường đảm bảo.

+ Ba hành lang phát triển gồm: Hành lang dọc quốc lộ 14B và quốc lộ 14E nối lên quốc lộ 14D đến Cửa khẩu quốc tế Nam Giang; Là trục giao lưu với vùng kinh tế Tây Nguyên và Nam Lào - Bắc Campuchia.

- Tại khoản 2, mục VIII, Điều 1 Quyết định số 72/QĐ-TTg ngày 17/01/2024 của Thủ tướng chính phủ về Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Nam thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, xã Đại Lộc được xác định: Vùng huyện Đại Lộc (cũ) là một trong những vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc Quảng Nam, tiếp giáp

với thành phố Đà Nẵng, có vai trò quan trọng trong sự kết nối kinh tế Trung Trung Bộ với Tây Nguyên; phát triển nông nghiệp, dịch vụ và công nghiệp.

Đánh giá: Đạt

4. Tiêu chuẩn 4. Tỷ lệ quy mô dân số đô thị trên quy mô dân số của đơn vị hành chính từ 50% trở lên.

Quy mô dân số của xã là 62.684 người. Quy mô dân số đô thị của xã là 32.645 người.

Tỷ lệ quy mô dân số đô thị trên quy mô dân số của đơn vị hành chính đạt 52,08% .

Đánh giá: Đạt

5. Tiêu chuẩn 5: Cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội

a) Chỉ tiêu 1. Tỷ lệ tổng thu ngân sách địa phương với tổng chi ngân sách địa phương trên địa bàn từ 100% trở lên.

- Tổng thu ngân sách nhà nước năm 2025 trên địa bàn xã: 393.266 triệu đồng. Tổng chi ngân sách xã năm 2025: 393.266 triệu đồng. Tổng thu ngân sách xã so với tổng chi ngân sách xã: 393.266 triệu đồng/ 393.266 triệu đồng, đạt 100%.

Đánh giá: Đạt

b) Chỉ tiêu 2. Tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ trong GRDP đạt từ 70% trở lên

Theo số liệu thống kê, trong năm 2025 tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và dịch vụ đạt 80,50% trong cơ cấu tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn xã.

Đánh giá: Đạt

c) Chỉ tiêu 3. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp từ 70% trở lên

Số lượng lao động: 30.227 người. Lao động phi nông nghiệp: 22.608 người

Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp đạt: 74,79 %

Đánh giá: Đạt

d) Chỉ tiêu 4. Thu nhập bình quân đầu người trên năm cao hơn thu nhập bình quân đầu người trên năm của tỉnh, thành phố mà mình trực thuộc trong 03 năm gần nhất

- Năm 2023: 62,6/58,78 triệu đồng

- Năm 2024: 63,8/63,35 triệu đồng

- Năm 2025: 66,91/66,46 triệu đồng

Đánh giá: Đạt

đ) Chỉ tiêu 5. Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) thấp hơn tỷ lệ hộ nghèo của tỉnh, thành phố mà mình trực thuộc trong 03 năm gần nhất.

- Năm 2023: Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều 2022-2025) của xã: 0,52% < Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) của thành phố: 3,77%.

- Năm 2024: Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều 2022-2025) của xã: 0,45% < Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) của thành phố : 3,07%

- Năm 2025: Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều 2022-2025) của xã: 0,45% < Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn thành phố Đà Nẵng): 2,48%.

Đánh giá: Đạt

IV. PHƯƠNG ÁN THÀNH LẬP

Thành lập phường Đại Lộc thuộc thành phố Đà Nẵng trên cơ sở nguyên trạng toàn bộ diện tích tự nhiên 73,97 km² và quy mô dân số 62.684 người của xã Đại Lộc.

Tên gọi đơn vị hành chính sau thành lập: Phường Đại Lộc.

Địa giới hành chính: Giữ nguyên theo địa giới hành chính hiện hữu của xã Đại Lộc với số lượng thôn thuộc xã cũ sẽ được chuyển thành số tổ dân phố thuộc phường mới đảm bảo theo quy định.

Việc thành lập phường Đại Lộc trên cơ sở nguyên trạng xã Đại Lộc bảo đảm ổn định địa giới hành chính, tạo thuận lợi cho tổ chức bộ máy, quản lý dân cư, quản lý đất đai, đầu tư phát triển hạ tầng và cung ứng dịch vụ công; đồng thời phù hợp với định hướng phát triển đô thị của địa phương và của thành phố Đà Nẵng.

V. KẾT LUẬN

Xã Đại Lộc có quy mô dân số lớn, diện tích đạt và vượt tiêu chuẩn theo quy định; có vị trí địa lý thuận lợi, nằm trong định hướng phát triển đô thị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, trong đó tỷ trọng công nghiệp - xây dựng và thương mại - dịch vụ chiếm tỷ lệ cao; hệ thống 8 cụm công nghiệp trên địa bàn phát triển, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải quyết việc làm và thu hút dân cư tập trung, hình thành rõ nét các yếu tố của đô thị.

Hệ thống hạ tầng kinh tế - xã hội từng bước được đầu tư, các thiết chế giáo dục, y tế, văn hóa được quan tâm phát triển, cơ bản đáp ứng nhu cầu của Nhân dân; đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao. Hệ thống chính trị được củng cố, kiên toàn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, quản lý trong tình hình mới.

Căn cứ các quy định của pháp luật về tổ chức đơn vị hành chính; căn cứ Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính; trên cơ sở rà

soát hiện trạng, đánh giá toàn diện các điều kiện về tự nhiên, kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật và định hướng quy hoạch phát triển đô thị, có thể khẳng định xã Đại Lộc cơ bản đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn để thành lập phường theo quy định.